

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Kiểm tra những kiến thức đã học:

- Phần đọc hiểu: truyện ngắn và thơ sáu chữ, bảy chữ; trợ từ và thán từ, nghĩa của từ trong ngữ cảnh và các biện pháp tu từ.
- Phần viết: viết bài văn kể lại một chuyển tham quan hoặc một hoạt động thiện nguyện; viết đoạn văn cảm nhận về một đoạn thơ sáu chữ, bảy chữ.

2. Năng lực:

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực ghi nhớ.
- Năng lực vận dụng tri thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ, trung thực, tự giác
- Trân trọng, vun đắp tình yêu con người, yêu gia đình, thầy cô, bạn bè; yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước.

II. MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ

1. Ma trận

TT	Năng lực	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1.	Đọc hiểu	- Văn bản thơ sáu chữ, bảy chữ		1		1		1	40
2.	Viết	- Viết đoạn văn nêu cảm nhận về đoạn thơ, bài thơ.		1*		1*		1*	60
		- Viết bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội		1*		1*		1*	
Tổng			0	30	0	30	0	40	100
Tỉ lệ %			30%		30%		40%		100%
Tỉ lệ chung			60%				40%		100%

2. Bản đặc tả

TT	Năng lực	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	Văn bản thơ sáu chữ, bảy chữ	*Nhận biết: - Xác định được thể thơ, phương thức biểu đạt chính - Nhận biết nhân vật trữ tình, đối tượng trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết biện pháp tu từ, nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể. - Nhận biết trợ từ, thán từ *Thông hiểu:	1 câu	1 câu	1 câu

			- Hiểu nghĩa của từ trong ngữ cảnh, tác dụng của biện pháp nghệ thuật. - Hiểu được cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. * Vận dụng: - Cảm nhận, suy nghĩ về nội dung rút ra từ văn bản.			
2	Viết	Viết đoạn văn nghị luận văn học	* Nhận biết: * Thông hiểu: * Vận dụng: Viết được đoạn văn nêu cảm nghĩ về đoạn thơ/ bài thơ 6 chữ, 7 chữ	1*	1*	1 câu
		Viết bài kể lại một chuyến đi, một hoạt động xã hội	* Nhận biết: * Thông hiểu: * Vận dụng: Viết được bài văn kể lại một chuyến đi, một hoạt động xã hội; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm	1*	1*	1 câu
Tổng				1 câu	1 câu	3 câu
Tỉ lệ %				30%	30%	40%
Tỉ lệ chung				60%		40%

III. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA: (Đính kèm)

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM: (Đính kèm)

PHẦN I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Trải cuộc đời nặng những lo toan
Vàng trán rộng hằn sâu vết vả
Gió sương ngang bạc màu tóc mẹ
Tháng năm dài trắng khuyết lưng cong*

*Gió vô tình lay ngọn lửa hồng
Thân cò lả bay qua giông tố
Quãng đường xưa vượt ngàn gian khổ
Ghép vụn lành để ấp iu con*

*Ánh dương tà dần xuống đầu non
Lo đêm đông lạnh tràn ngõ vắng
Sợ bắc phủ nếp nhà trầm lặng
Sợ mây che khuất dạng trăng ngà*

*Mong an lành trên khắp gần xa
Chữ cù lao chưa tròn ân trả
Biển bao la tạc lòng ghi dạ
Nghĩa một đời nguyện khắc tim con.*

(Trích Mẹ, Hạnh Ngọc)

Câu 1 (1,0 điểm): Văn bản được viết theo thể thơ nào? Vì sao?

Câu 2 (1,5 điểm): Ghi lại những từ ngữ khắc họa hình ảnh người mẹ mà tác giả đã sử dụng trong khổ thơ thứ nhất? Qua những từ ngữ đó, người mẹ hiện lên như thế nào trong cảm nhận của nhân vật người con?

Câu 3 (1,5 điểm): Qua văn bản trên, em rút ra được thông điệp sâu sắc nhất? Vì sao?

PHẦN II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ nêu cảm nhận của em về hai khổ thơ đầu trong văn bản “Mẹ” (Hạnh Ngọc) trích trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm): Viết bài văn kể lại một chuyện đi em nhớ mãi không quên.

----- HẾT -----

PHẦN I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“- Con yêu mẹ bằng ông trời
Rộng lắm không bao giờ hết

- Thế thì làm sao con biết
Là trời ở những đâu đâu
Trời rất rộng lại rất cao
Mẹ mong, bao giờ con tới!

- Con yêu mẹ bằng Hà Nội
Để nhớ mẹ con tìm đi
Từ phố này đến phố kia
Con sẽ gặp ngay được mẹ

- Hà Nội còn là rộng quá
Các đường như nhện giăng tơ
Nào những phố này phố kia
Gặp mẹ làm sao gặp hết!

- Con yêu mẹ bằng trường học
Suốt ngày con ở đấy thôi
Lúc con học, lúc con chơi
Là con cũng đều có mẹ”

(Trích Con yêu mẹ, Xuân Quỳnh)

Câu 1 (1,0 điểm): Văn bản được viết theo thể thơ nào? Vì sao?

Câu 2 (1,5 điểm): Trong văn bản trên, nhân vật yêu mẹ bằng những điều gì? Qua đó em có cảm nhận tình cảm của nhân vật dành cho mẹ như thế nào?

Câu 3 (1,5 điểm): Từ văn bản “Con yêu mẹ” của Xuân Quỳnh, theo em chúng ta cần làm gì để thể hiện tình cảm với mẹ? Vì sao?

PHẦN II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ nêu cảm nhận của em về ba khổ thơ đầu trong văn bản “Con yêu mẹ” (Xuân Quỳnh) trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm): Viết bài văn kể lại chuyện tham quan mà bản thân ấn tượng nhất.

----- HẾT -----

PHẦN I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*“Mãi giữ trong tim suốt những chiều
Miền quê máu mủ lắm thương yêu
Bao nhiêu nỗi nhớ vừa cho đủ
Ký ức tìm mơ xoải cánh diều.*

*Khói bếp xa đưa ấm cõi lòng
Tình Cha áp ủ lạnh chiều đông
Con đi mãi miết nhiều thương nhớ
Dáng Mẹ hao mòn những rã rời.*

*Tươi mát tâm hồn giữa bộn bề
Bình yên một chốn chỉ là quê
Bao dung đại lượng ai bằng Mẹ?
Ấm áp tình Cha mãi vỗ về.”*

(Chốn bình yên, Ái Đan)

Câu 1 (1,0 điểm): Văn bản được viết theo thể thơ nào? Vì sao?

Câu 2 (1,5 điểm): Ghi lại những từ ngữ khắc họa hình ảnh người cha, người mẹ mà tác giả sử dụng trong khổ thơ thứ hai? Qua những từ ngữ đó, hình ảnh người cha và người mẹ hiện lên như thế nào trong cảm nhận của người con.

Câu 3 (1,5 điểm): Cha mẹ luôn hết lòng yêu thương con, sẵn sàng tươi mát tâm hồn con, bao dung trước lỗi lầm của con. Theo em chúng ta cần làm gì để thể hiện tình cảm với cha mẹ? Vì sao?

PHẦN II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ nêu cảm nhận của em về hai khổ thơ cuối trong văn bản “Chốn bình yên” (Ái Đan) trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm): Viết bài văn kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội mà em đã tham gia.

----- HẾT -----

Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN I. Đọc hiểu (4.0 điểm)		
1	- Thể thơ: bảy chữ - Vì mỗi dòng thơ có 7 chữ	0,5 0,5
2	- Học sinh nêu được ít nhất 3 hình ảnh khắc họa người mẹ (<i>Chẳng hạn: cuộc đời nặng những lo toan; vầng trán rộng hằn sâu vết vạ, bạc màu mái tóc, lưng cong.</i>) * Học sinh nêu được 2 hình ảnh: cho 0.25 điểm) - Học sinh nêu được cảm nhận về người mẹ qua các hình ảnh: cuộc đời mẹ vất vả, nhọc nhằn, tần tảo và giàu đức hi sinh, giàu tình yêu thương...	0,5 1,0
3	- Học sinh nêu được thông điệp sâu sắc nhất với bản thân - Đưa ra lí giải phù hợp (2 lí giải được điểm tối đa)	0,5 1,0
PHẦN II. Viết (6.0 điểm)		
1	- Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn; diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt - Nội dung: Học sinh nêu được cảm nhận của bản thân về đoạn thơ + Hình ảnh mẹ (<i>khai thác qua các hình ảnh biểu tượng, biện pháp tu từ, ...</i>): vất vả, khó khăn, nhọc nhằn; luôn yêu thương, hi sinh, chăm lo cho con + Tình cảm của con dành cho mẹ: kính yêu, biết ơn,...	0.5 1.5
2	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i> : Mở bài: giới thiệu chuyến đi, mục đích..., thân bài: kể diễn biến chuyến đi, kết bài: kết thúc chuyến đi, bộc lộ cảm xúc. b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề</i> : kể lại chuyến đi mà bản thân nhớ mãi không quên	0,5 0,5
	c. <i>Triển khai vấn đề</i> : HS kể bằng nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: - Giới thiệu chuyến đi - Diễn biến chuyến đi + Khởi hành. + Trên đường đi. + Các điểm đến . + Bộc lộ cảm xúc... - Kết thúc chuyến đi, cảm nhận của bản thân. * <i>Chú ý: bài viết cần kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, thuyết minh....</i>	2,0
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> : Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. <i>Sáng tạo</i> : Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo.	0,5



Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề

Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Hà

Phùng Thị Phương Thảo

Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN I. Đọc hiểu (4.0 điểm)		
1	- Thê thơ: sáu chữ	0,5
	- Vì mỗi dòng thơ có sáu chữ	0,5
2	- Học sinh nêu được nhân vật con yêu mẹ bằng: ông trời; Hà Nội, trường học (HS nêu thiếu 01 hình ảnh: trừ 0.25 điểm)	0,5
	- Học sinh nêu được tình cảm của người con dành cho mẹ: tình yêu thương tha thiết, thiêng liêng, gắn bó mãnh liệt không muốn tách rời	1,0
3	- Học sinh nêu được việc làm thể hiện tình cảm với mẹ	0,5
	- Học sinh đưa ra lí giải phù hợp (2 lí giải được điểm tối đa)	1,0
PHẦN II. Viết (6.0 điểm)		
1	- Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn; diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0.5
	- Nội dung: Học sinh nêu được cảm nhận của bản thân về đoạn thơ (Chẳng hạn: * Tình yêu mẹ: khai thác qua các hình ảnh biểu tượng, biện pháp tu từ, ... + mãnh liệt, vô bờ bến + luôn muốn ở bên cạnh mẹ, không nỡ tách rời * Tình cảm của con dành cho mẹ: chân thành, ấm áp, gần gũi, ...)	1.5
2	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: Mở bài: giới thiệu chuyến tham quan, mục đích..., thân bài: kể diễn biến chuyến tham quan, kết bài: kết thúc chuyến đi, bộc lộ cảm xúc.	0,5
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: kể lại chuyến tham quan mà bản thân ấn tượng nhất.	0,5
	c. Triển khai vấn đề: HS kể bằng nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: - Giới thiệu chuyến tham quan - Diễn biến chuyến tham quan + Khởi hành. + Trên đường đi. + Các điểm đến. + Bộc lộ cảm xúc... - Kết thúc chuyến tham quan, cảm nhận của bản thân. * Chú ý: bài viết cần kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, thuyết minh....	2,0
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo.	0,5



Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề

Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Hà

Phùng Thị Phương Thảo

Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN I. Đọc hiểu (4.0 điểm)		
1	- Thể thơ: bảy chữ - Vì mỗi dòng thơ có bảy chữ	0,5 0,5
2	- Cha và mẹ được khắc họa qua những hình ảnh: <i>Tình Cha ấm ủ lạnh chiều đông; dáng Mẹ hao mòn những rã ròng</i> (HS nêu 1 hình ảnh cho 0.25 điểm) - Qua những từ ngữ đó, hình ảnh cha hiện lên ấm áp, tràn ngập yêu thương dành cho con; hình ảnh mẹ tần tảo, vất vả, hi sinh cho con	0,5 1,0
3	- Học sinh nêu được việc làm thể hiện tình cảm với cha mẹ - Học sinh đưa ra lí giải phù hợp (2 lí giải được điểm tối đa)	0,5 1,0
PHẦN II. Viết (6.0 điểm)		
1	- Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn; diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. - Nội dung: Học sinh nêu được cảm nhận của bản thân về đoạn thơ (<i>Chẳng hạn:</i> * <i>Chốn bình yên của con (khai thác qua các hình ảnh biểu tượng, biện pháp tu từ, ...)</i> + <i>Tình yêu thương ấm áp, che chở, ấp ủ con của cha</i> + <i>Tình yêu thương bao dung, sự tần tảo, vất vả, hi sinh của mẹ</i> * <i>Tình cảm của con dành cho cha mẹ: kính yêu, trân trọng, biết ơn, ...)</i>	0.5 1.5
2	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:</i> Mở bài: giới thiệu chuyến đi, mục đích..., thân bài: kể diễn biến chuyến đi, kết bài: kết thúc chuyến đi, bộc lộ cảm xúc.	0,5
	b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> kể lại một chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội mà em đã tham gia.	0,5
	c. <i>Triển khai vấn đề:</i> HS kể bằng nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: - Giới thiệu chuyến đi - Diễn biến chuyến đi + Khởi hành. + Trên đường đi. + Các điểm đến. + Bộc lộ cảm xúc... - Kết thúc chuyến đi, cảm nhận của bản thân. * <i>Chú ý:</i> bài viết cần kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, thuyết minh....	2,0
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. <i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo.	0,5



Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề

Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Hà

Phùng Thị Phương Thảo